

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST
Ngày 12 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Lâm**
Ông **Nguyễn Tường Lữ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Cao Thị Hồng Nhung** - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Nhân Đạo** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Mạnh T, sinh ngày 12/3/1998; Tại Thanh Thủy, Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 9, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Hồng C và bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (có mặt)

2. Quyết Văn H, sinh ngày 18/02/2000, Tại Thanh Thủy, Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 11, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quyết Thế H và bà Phạm Thị H ; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu 15, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt)

- Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu 14, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Mạnh T không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép hoạt động dịch vụ ghi xổ số, lô tô Nhà nước. Nhưng do muốn có thêm thu nhập nên

ngày 22/6/2021, T đã lợi dụng kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày để thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề và bảo Nguyễn Văn T – Sinh năm 1975, trú tại khu 15, xã ĐT, huyện Thanh Thủy để Tâm làm thư ký bán số lô, số đề cho mình. Hàng ngày, Tâm sẽ trực tiếp đứng ra bán các số lô, số đề cho những người có nhu cầu mua theo hai hình thức, một là khách sẽ trực tiếp đến mua tại nhà ở của Tâm tại khu 15, xã ĐT, hai là khách sẽ sử dụng ứng dụng Zalo nhắn tin các số lô, số đề muốn mua đến tài khoản Zalo “Nguyen Tam” đăng ký bằng số thuê bao 0386.202.998 lắp trong chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 của Tâm. Sau đó, Tâm sẽ sử dụng tài khoản Zalo “Nguyen Tam” nhắn tin các số lô, số đề khác muốn mua đến tài khoản Zalo “Phát Tài” của T và căn cứ vào những tin nhắn Tâm gửi cho T để so sánh khi đã có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc trong ngày nhằm xác định thắng thua. Cách thức chơi được Tâm và người chơi thỏa thuận như sau:

Tâm và những người mua số lô, số đề của Tâm sẽ căn cứ vào kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc trong ngày để làm cơ sở xác định thắng thua. Số tiền mua các số lô, số đề cũng như tiền thắng cược của khách sẽ được Tâm và người mua thanh toán vào ngày hôm sau, sau khi đã có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc của ngày hôm trước. Về số đề, người chơi có thể mua của Tâm một hoặc nhiều số có 2 chữ số từ 00 đến 99 với số tiền tùy ý cho mỗi số. Các số này sau đó sẽ được đem ra so sánh với 2 chữ số cuối giải đặc biệt của kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc trong ngày hôm đó. Nếu số đề người chơi đã mua trùng với 2 chữ số cuối của giải đặc biệt thì người chơi đó là người thắng cuộc và Tâm phải trả cho người đó số tiền bằng 70 lần số tiền họ đã bỏ ra để mua số đề trúng thưởng. Ngược lại, nếu số đề người chơi đã mua không trùng với 2 chữ số cuối của giải đặc biệt thì người đó sẽ là người thua cuộc và phải mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra mua số đề đó cho Tâm. Trong số đề có quy ước bóng: 0 bóng 5; 1 bóng 6; 2 bóng 7; 3 bóng 8; 4 bóng 9. Ngoài cách chọn từng số riêng lẻ để mua, người chơi có thể mua các số theo bộ: Dây, tổng, đầu, đuôi, kép, vương. Bộ “dây” là 1 bộ gồm 08 số trong các cặp bóng. Ví dụ: Dây 01 bao gồm 08 số trong bộ 0 bóng 5; 1 bóng 6 là 01; 10; 06; 60; 15; 51; 56; 65. Bộ “tổng” gồm các số khi cộng hai chữ số của số đó lại thì ra số tổng người chơi đã chọn hoặc chữ số cuối của tổng hai chữ số là số tổng người chơi đã chọn. Ví dụ: Tổng 1 gồm các số: 01; 10; 29; 92; 38; 83; 47; 74; 56; 65. Bộ “đầu” bao gồm tất cả các số có chữ số đầu trùng với số người chơi đã chọn. Ví dụ: Đầu 0 gồm các số: 00; 01; 02; 03... đến 09. Bộ “đuôi” gồm tất cả các số có chữ số thứ 2 trùng với số đuôi người chơi đã chọn. Ví dụ: Đuôi 9 gồm các số: 09; 19; 29...99. Bộ “kép” gồm có kép lệch và kép bằng. Kép bằng gồm 10 số có hai chữ số giống nhau: từ 00 đến 99. Kép lệch gồm số có hai chữ số là bóng của nhau ví dụ: 05; 50; 16; 61... Bộ “vương” là bộ gồm các số đề mà trong mỗi số đề sẽ có một hoặc hai số tự nhiên trùng với số khách mua, ví dụ vương 1 gồm các số đề: 01, 11, 21, 31, 41, 51, 61, 71, 81, 91, 10, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19....

Về số lô, tương tự như số đề, người chơi cũng có thể mua của Tâm một hoặc nhiều số có 2 chữ số từ 00 đến 99 nhưng mỗi số sẽ mua theo điểm. Người mua có thể mua không giới hạn điểm cho mỗi số lô, mỗi điểm được quy đổi ra số tiền tương ứng là 22.500đ. Các số này sau đó được đem ra so sánh với 2 chữ số cuối của tất cả 27 giải được Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày.

Nếu số lô người chơi đã mua trùng với 2 chữ số cuối của một trong 27 giải của kết quả mở thưởng xổ số thì người chơi đó là người thắng cuộc và Tâm phải trả cho người đó số tiền tương ứng với số điểm người đó đã bỏ ra mua số lô đã trúng thưởng là 80.000đ/01 điểm. Nếu số lô người chơi đã mua không trùng với hai chữ số cuối của bất kì giải nào trong 27 giải của kết quả mở thưởng xổ số thì người mua là người thua cuộc và mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra mua số lô đó cho Tâm.

Nguyễn Văn T và Đỗ Mạnh T thỏa thuận, đối với mỗi số lô, Tâm bán cho khách với giá 22.500đ/01 điểm, khi chuyển cho T thì T sẽ tính cho Tâm với giá là 22.000đ/01 điểm. Đối với số đề, Tâm chiết khấu cho người mua 25% tổng số tiền người đó mua số đề, khi chuyển cho T thì T chiết khấu cho Tâm 28%. Như vậy, Tâm sẽ được hưởng lợi số tiền là 500đ/01 điểm lô và 3% tổng số tiền đề. Còn về phương thức thành toán, Tâm và T thống nhất sau khi có kết quả mở thưởng sẽ chốt số tiền thắng thua của ngày hôm đó, khi nào số tiền này lên đến 10.000.000đ thì T sẽ trực tiếp đến nhà Tâm thanh toán.

Chiều ngày 22/6/2021, tại nhà ở của mình tại khu 15, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, Nguyễn Văn T đã bán cho Nguyễn Thị T – Sinh năm 1976, trú tại khu 14, xã ĐT, huyện Thanh Thủy các số đề 13, 31, 18, 81 mỗi số 30.000đ; số đề 07, 70, 57, 75 mỗi số 10.000đ; đề dây 12 mỗi số 20.000đ; dây 13, 03 mỗi số 10.000đ. Tổng số tiền Thành mua các số đề của Tâm là 480.000đ, Tâm trừ cho Thành 120.000đ tiền chiết khấu, Thành đã thanh toán đủ 360.000đ cho Tâm.

Ngoài việc bán các số đề cho Thành, Nguyễn Văn T còn tự đánh thêm các số đề đít 8, đít 9, đít 0 mỗi số 50.000đ; các số đề 12, 21, 18, 81, 13, 31 mỗi số 200.000đ; các số đề 68, 86, 76, 67, 01, 10, 15, 51, 06, 60, 36, 63, 56, 65, 11, 66, 16, 61, 49, 94, 09, 90 mỗi số 30.000đ; số lô 76 = 50 điểm. Tổng số tiền Tâm tự mua các số lô, số đề của T là 4.460.000đ.

Sau khi bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị T và xác định các số lô, số đề mình tự mua của T, Nguyễn Văn T đã sử dụng tài khoản Zalo “Nguyễn Tam” đăng ký bằng số thuê bao 0386.202.998 lắp trong chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 của Tâm nhắn tổng số 04 tin nhắn với nội dung là các số lô, số đề khách và Tâm muốn mua đến tài khoản zalo “Phát Tài” của Đỗ Mạnh T để “chuyển bằng” cho T với tổng số tiền thể hiện trên “bảng đề” là 4.940.000đ.

Về phần Đỗ Mạnh T, chiều ngày 22/6/2021, ngoài nhận bằng đề của Nguyễn Văn T thì bị cáo T còn tự đứng ra bán các số đề cho bị cáo Quyết Văn H các số đề 01, 10, 05, 50 mỗi số 2.500.000đ; các số đề 04, 40, 54, 45, 47, 74 mỗi số 500.000đ. Tổng số tiền T bán các số đề cho H là 13.000.000đ.

Bị cáo T còn khai: Ngày 22/6/2021, sau khi nhận Bảng lô, đề của Tâm và bán số đề cho H thì T còn sử dụng tài khoản zalo “phát tài” gửi tin nhắn đến tài khoản zalo “Đất Mẹ Miền Trung” của Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1980, trú tại: Xóm Sụ Ngoài, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ để chuyển các số đề: 01 - 10 - 05-50 mỗi số 2.300.000đồng và 04-40-54-45-47-74 mỗi số 300.000đồng. Tổng là 11.000.000đồng. Tuy nhiên cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Thủy đã nhiều lần triệu tập đối với Nguyễn Văn Cường nhưng Cường không chấp hành theo giấy triệu tập, do đó chưa xác minh, làm rõ được nội dung trên, nên tách ra khi nào làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

Như vậy, về số tiền các bị cáo cùng các đối tượng sử dụng đánh bạc trong ngày 22/6/2021 được xác định như sau: Hành vi mua bán số lô, số đề của các bị cáo cùng các đối tượng bị phát hiện khi chưa có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày nên xác định số tiền bị cáo Đỗ Mạnh T sử dụng vào mục đích đánh bạc gồm số tiền Tâm chuyển bằng cho T và số tiền T trực tiếp bán số đề cho H, tổng là 17.940.000đ; Số tiền bị cáo H sử dụng vào mục đích đánh bạc là số tiền H mua số đề của T là 13.000.000đ; Số tiền Nguyễn Văn T sử dụng vào mục đích đánh bạc là tiền Tâm bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị T và tiền Tâm bỏ ra mua số lô, số đề của T, tổng là 4.940.000đ; Số tiền Nguyễn Thị T sử dụng vào mục đích đánh bạc là 480.000đ.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKSTT ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Đỗ Mạnh T và Quyết Văn H về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Mạnh T

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2, 4 Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quyết Văn H

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Mạnh T và Quyết Văn H phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị: Xử phạt Bị cáo Đỗ Mạnh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; Xử phạt bị cáo Quyết Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tổ tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên tiến hành xét xử vụ án là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Đỗ Mạnh T và Quyết Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa đều thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/6/2021, tại nhà ở của mình khu 9, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Đỗ Mạnh T sử dụng đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề xác định thắng thua bằng tiền cho Nguyễn Văn T – Sinh năm 1975, trú tại khu 15, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ các số lô, số đề tương ứng với số tiền là 4.940.000đ và với bị cáo Quyết Văn H các số đề tương ứng với số tiền là 13.000.000đ, tổng là 17.940.000đ. (Mười bảy triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng)

Hành vi mua bán số lô, số đề của các bị cáo bị phát hiện khi chưa có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày, nên số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc trái phép trong ngày 22/6/2021 được xác định như sau: Bị cáo Đỗ Mạnh T sử dụng vào mục đích đánh bạc gồm số tiền Nguyễn Văn T chuyển bằng cho T và số tiền T trực tiếp bán số đề cho bị cáo H, tổng là 17.940.000đ (Mười bảy triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng); Số tiền bị cáo Quyết Văn H sử dụng vào mục đích đánh bạc là số tiền bị cáo H mua số đề của bị cáo T là 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng)

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội, ảnh hưởng đến sự ổn định kinh tế gia đình, là nguồn gốc phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Do vậy việc truy tố, xét xử đối với các bị cáo là cần thiết thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt nên các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm i, s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T là người vừa nhận bằng đề và trả thưởng khi khách trúng thưởng nên có vai trò chính; Bị cáo H là người mua đề, có vai trò sau. Hội đồng xét xử căn cứ vào vai trò của từng bị cáo để lên mức hình phạt tương xứng hành vi phạm tội.

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo ít nghiêm trọng. Do đó không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo T và hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo H, kết hợp với sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ thể hiện sự nghiêm trị, răn đe cũng như sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 BLHS thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng*”. Tuy nhiên qua xác minh thì tài sản của các bị cáo là tài sản chung của gia đình, các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy Hội đồng xét xử cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương, bị cáo H không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo H là phù hợp.

Do bị cáo H không có việc làm, nên Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo phải thực hiện lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ, là phù hợp quy định khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị T, quá trình điều tra xác định các đối tượng đều không có tiền án, tiền sự. Số tiền của từng người sử dụng vào mục đích đánh bạc trong ngày 22/6/2021 chưa đến mức xử lý về hình sự, nên Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thành và Tâm về hành vi Đánh bạc theo quy định tại Nghị định số 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp;

Đối với Nguyễn Văn Cường, theo bị cáo T khai: Ngày 22/6/2021, T còn sử dụng tài khoản zalo “Phát Tài” gửi tin nhắn đến tài khoản zalo “Đất Mẹ Miền Trung” của Nguyễn Văn Cường, để chuyển các số đề, tương ứng với số tiền là 11.000.000đồng (Mười một triệu đồng). Tuy nhiên cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Thủy đã nhiều lần triệu tập đối với Nguyễn Văn Cường nhưng Cường không chấp hành theo giấy triệu tập, khi CSĐT công an huyện Thanh Thủy đến làm việc thì Cường bỏ trốn, do đó chưa xác minh, làm rõ được nội dung trên, nên tách ra khi nào làm rõ, có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[2] Về vật chứng:

Đối với số tiền 17.940.000đ (Mười bảy triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng), trong đó: Bị cáo H giao nộp 13.000.000đ; Nguyễn Văn T giao nộp 4.940.000đ) là số tiền các bị cáo cùng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc trái phép, nên cần tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp;

Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime đã cũ, màn hình bị vỡ nhiều điểm, lắp sim số 0386.202.998 và 0396.180.521 thu giữ của Nguyễn Văn T sử dụng vào việc mua bán số đề, tuy nhiên số tiền Tâm sử dụng đánh bạc chưa đến mức xử lý về hình sự nên cần trả lại cho Tâm là phù hợp;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, đã cũ, đã qua sử dụng, lắp sim số 0395.680.716 (thu giữ của Đỗ Mạnh T), sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với chiếc điện thoại, và tịch thu tiêu hủy đối với chiếc sim là phù hợp.

- Đối với: 01 chiếc điện thoại di động NOKIA 1280 màu xanh, lắp sim số 0369616999. Số seri 351672057781370. Máy cũ đã qua sử dụng, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Thủy thu giữ của Nguyễn Văn Cường, theo lệnh nhập kho vật chứng số 43 ngày 02/7/2021, do Cường đã bỏ trốn nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Thủy tiếp tục quản lý, khi nào làm rõ, có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy tại phiên toà là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Mạnh T ;

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2, 4 Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quyết Văn H

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Mạnh T và Quyết Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Mạnh T 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Mạnh T cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt: Bị cáo Quyết Văn H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Buộc bị cáo Quyết Văn H phải thực hiện lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo .

Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, Điểm b, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 17.940.000đ (Mười bảy triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng), trong đó: Bị cáo H giao nộp 13.000.000đ; Nguyễn Văn T giao nộp 4.940.000đ). Đối với số tiền trên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã chuyển vào tài khoản tiền gửi 3949.0.1054405.00000 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy tại Kho bạc Nhà nước chi nhánh huyện Thanh Thủy ngày 03/8/2021.

- Tịch thu bán phát mại để sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, đã cũ, đã qua sử dụng của Đỗ Mạnh T ;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim số 0395.680.716 của Đỗ Mạnh T ;

- Trả lại cho Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime đã cũ, màn hình bị vỡ nhiều điểm, lắp sim số 0386.202.998 và 0396.180.521

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2021

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đỗ Mạnh T và Quyết Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; NCQLNVLQ;
- VKSND H.Thanh Thủy,
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA huyện Thanh Thủy;
- CQ THAHS;
- UBND xã ĐT (TB);
- Chi cục THADS huyện TT;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Hồng